



Flashcardo.com

Chúng tôi hy vọng những thẻ học in sẵn này sẽ hữu ích cho bạn. Để tìm thêm nhiều sản phẩm thẻ học khác, hãy truy cập trang web của chúng tôi [www.flashcardo.com/vi](http://www.flashcardo.com/vi). Trên Flashcardo.com chúng tôi cung cấp thẻ học trực tuyến, thẻ học lặp lại ngắt quãng, thẻ học bằng video và nhiều hơn nữa. Tất cả đều miễn phí và sẵn sàng cho người học trên toàn thế giới sử dụng.

### Bản quyền, Ghi chú về Giấy phép

Tệp PDF này được bảo vệ theo luật bản quyền và tất cả các quyền đều được giữ lại. Bạn được phép chia sẻ tệp PDF này với bất kỳ ai. Tuy nhiên, bạn không được phép bán tệp PDF này hoặc nội dung của nó. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng truy cập [www.flashcardo.com/vi](http://www.flashcardo.com/vi) để liên hệ với chúng tôi. Xin cảm ơn!

### Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

TỆP PDF NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP "NGUYÊN TRẠNG", KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ KHẢ NĂNG TIÊU THỤ, PHÙ HỢP VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ VÀ KHÔNG VI PHẠM. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, CÁC TÁC GIẢ HOẶC CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT KỲ KHIẾU NẠI, THIẾT HẠI HOẶC TRÁCH NHIỆM NÀO KHÁC, DÙ THEO HÀNH ĐỘNG HỢP ĐỒNG, SAI PHẠM DẪN SỰ HAY HÌNH THỨC KHÁC, PHÁT SINH TỪ, HOẶC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY HOẶC VIỆC SỬ DỤNG HAY GIAO DỊCH KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY.

Bản quyền © 2025 Flashcardo.com. Mọi quyền được bảo lưu

## Cơ bản

jo

---

tôi

tu

---

bạn

ell

---

anh ấy

ella

---

cô ấy

allò  
ell/ella

---

nó

nosaltres

---

chúng tôi / chúng ta

vosaltres

---

các bạn

ells

---

họ

què

---

cái gì

qui

---

ai

on

---

ở đâu

per què

---

tại sao

com

làm sao

quin

cái nào

quan

lúc nào

llavors

sau đó

si

nếu

realment

thật sự

però

nhưng

perquè

bởi vì

no

không

això

này

allò  
això

đó

tot

tất cả

o

---

hoặc

i

---

và

aquí

---

đây

allà

---

đó

esquerra

---

trái

dreta

---

phải

ara

---

bây giờ

tarda

---

buổi chiều

matí  
9:00-11:00

---

buổi sáng

nit

---

ban đêm

matí  
6:00-9:00

---

buổi sáng

vespre

---

buổi tối

migdia

mitjanit

hora

buổi trưa

nửa đêm

giờ

minut

segon  
temps

dia

phút

giây

ngày

setmana

mes

curs

tuần

tháng

năm

ahir

avui

demà

hôm qua

hôm nay

ngày mai

dilluns

---

thứ hai

dimarts

---

thứ ba

dimecres

---

thứ tư

dijous

---

thứ năm

divendres

---

thứ sáu

dissabte

---

thứ bảy

diumenge

---

chủ nhật

dona

---

đàn bà

home

---

đàn ông

amor

---

tình yêu

nuvi  
general

---

bạn trai

núvia  
general

---

bạn gái

amic

petó

sexe

bạn

hôn

tình dục

nen

noia

noi

trẻ em

con gái

con trai

mare  
informal

pare  
informal

mare  
formal

mẹ

ba

má

pare  
formal

pares

fill

cha

cha mẹ

con trai

filla

germana petita

germà petit

con gái

em gái

em trai

germana gran

germà gran

marit

chị gái

anh trai

chồng

esposa

cada

sempre

vợ

mỗi / mọi

luôn luôn

en realitat

una altra vegada

ja

thực ra

lần nữa

đã

menys

---

ít hơn

la majoria

---

phần lớn

més

---

nhiều hơn

cap  
tot

---

không có

molt

---

rất

fora

---

ở ngoài

dins

---

ở trong

lluny

---

xa

a prop

---

gần

sota

---

bên dưới

damunt

---

bên trên

al costat

---

bên cạnh

davant

phía trước

darrere

phía sau

tothom

mọi người

junts

cùng nhau

altre

khác

primavera

mùa xuân

estiu

mùa hè

tardor

mùa thu

hivern

mùa đông

gener

tháng một

febrer

tháng hai

març

tháng ba

abril

---

tháng tư

maig

---

tháng năm

juny

---

tháng sáu

juliol

---

tháng bảy

agost

---

tháng tám

setembre

---

tháng chín

octubre

---

tháng mười

novembre

---

tháng mười một

desembre

---

tháng mười hai

nord

---

bắc

est

---

đông

sud

---

nam

oest

---

tây

sovint

---

thường xuyên

immediatament

---

ngay lập tức

de sobte

---

đột ngột

encara que

---

mặc dù

Số

zero

---

0

un

---

1

dos

---

2

tres

---

3

quatre

---

4

cinc

---

5

sis

---

6

set

---

7

vuit

---

8

nou

---

9

deu

---

10

onze

---

11

dotze

---

12

tretze

---

13

catorze

---

14

quinze

---

15

setze

---

16

disset

---

17

divuit

---

18

dinou

---

19

vint

---

20

vint-i-u

---

21

vint-i-dos

---

22

vint-i-sis

---

26

trenta

---

30

trenta-u

---

31

trenta-tres

---

33

trenta-set

---

37

quaranta

---

40

quaranta-u

---

41

quaranta-quatre

---

44

quaranta-vuit

---

48

cinquanta

---

50

cinquanta-u

---

51

cinquanta-cinc

---

55

cinquanta-nou

---

59

seixanta

---

60

seixanta u

---

61

seixanta-dos

---

62

seixanta-sis

---

66

setanta

---

70

setanta-u

---

71

setanta-tres

---

73

setanta-set

---

77

vuitanta

---

80

vuitanta-u

---

81

vuitanta-quatre

---

84

vuitanta-vuit

---

88

noranta

---

90

noranta-u

---

91

noranta-cinc

---

95

noranta-nou

---

99

cent

---

100

cent u

---

101

cent cinc

---

105

cent deu

---

110

cent cinquanta-u

---

151

dos-cents

---

200

dos-cents dos

---

202

dos-cents sis

---

206

dos-cents vint

---

220

dos-cents seixanta-dos

---

262

tres-cents

---

300

tres-cents tres

---

303

tres-cents set

---

307

tres-cents trenta

---

330

tres-cents setanta-tres

---

373

quatre-cents

---

400

quatre-cents quatre

---

404

quatre-cents vuit

---

408

quatre-cents quaranta

---

440

quatre-cents vuitanta-quatre

---

484

cinc-cents

---

500

cinc-cents cinc

---

505

cinc-cents nou

---

509

cinc-cents cinquanta

---

550

cinc-cents noranta-cinc

---

595

sis-cents

---

600

sis-cents u

---

601

sis-cents sis

---

606

sis-cents-setze

---

616

sis-cents seixanta

---

660

set-cents

---

700

set-cents dos

---

702

set-cents set

---

707

set-cents vint-i-set

---

727

set-cents setanta

---

770

vuit-cents

---

800

vuit-cents tres

---

803

vuit-cents vuit

---

808

vuit-cents trenta-vuit

---

838

vuit-cents vuitanta

---

880

nou-cents

---

900

nou-cents quatre

---

904

nou-cents nou

---

909

nou-cents quaranta-nou

---

949

nou-cents noranta

---

990

mil

---

1000

mil u

---

1001

mil dotze

---

1012

mil dos-cents trenta-quatre

---

1234

dos mil

---

2000

dos mil dos

---

2002

dos mil vint-i-tres

---

2023

dos mil tres-cents quaranta-  
cinc

---

2345

tres mil

---

3000

tres mil tres

---

3003

quatre mil

---

4000

quatre mil quaranta-cinc

---

4045

cinc mil

---

5000

cinc mil sis-cents setanta-vuit

---

5678

sis mil

---

6000

set mil

---

7000

set mil vuit-cents noranta

---

7890

vuit mil

---

8000

vuit mil nou-cents un

---

8901

nou mil

---

9000

nou mil noranta

---

9090

deu mil

---

10.000

deu mil u

---

10.001

vint mil vint

---

20.020

trenta mil tres-cents

---

30.300

quaranta-quatre mil

---

44.000

cent mil

---

100.000

cinc-cents mil

---

500.000

un milió

---

1.000.000

sis milions

---

6.000.000

deu milions

---

10.000.000

setanta milions

---

70.000.000

cent milions

---

100.000.000

vuit-cents milions

---

800.000.000

mil milions

---

1.000.000.000

nou mil milions

---

9.000.000.000

deu mil milions

---

10.000.000.000

vint mil milions

---

20.000.000.000

cent mil milions

---

100.000.000.000

tres-cents mil milions

---

300.000.000.000

un bilió

---

1.000.000.000.000

## Động từ

saber

---

biết

pensar

---

nghĩ

venir

---

đến

posar

---

đặt

agafar  
general

---

lấy

trobar

---

tìm

escoltar

---

nghe

treballar

---

làm việc

parlar

---

nói chuyện

donar

---

cho

agradar

---

thích

ajudar

---

giúp đỡ

estimar

---

yêu

trucar

---

gọi

esperar

---

chờ đợi

mantenir

---

đúng

seure

---

ngồi

tancar  
porta

---

đóng

obrir  
porta

---

mở

perdre

---

thua

guanyar  
esport

---

thắng

morir

---

chết

viure

---

sống

encendre

---

bật

apagar

---

tắt

matar

---

giết

ferir

---

làm bị thương

tocar

---

chạm

mirar

---

xem

beure

---

uống

menjar

---

ăn

caminar

---

đi bộ

conèixer

---

gặp

apostar

---

đặt cược

petonejar

---

hôn

seguir

---

đi theo

casar

---

cưới

respondre

---

trả lời

preguntar

---

hỏi

tirar

---

kéo

empènyer

---

đẩy

prémer

---

ấn

colpejar

---

đánh

agafar  
pilota

---

bắt

lluitar

---

chiến đấu

llançar

---

ném

córrer

---

chạy

llegir

---

đọc

escriure

---

viết

arreglar

---

sửa chữa

contar

---

đếm

tallar

---

cắt

vendre

---

bán

comprar

---

mua

pagar

---

trả

estudiar

---

học

somiar

---

mơ

dormir

---

ngủ

jugar  
general

---

chơi

celebrar

---

ăn mừng

gaudir

\_\_\_\_\_  
thưởng thức

netejar

\_\_\_\_\_  
dọn dẹp

disparar

\_\_\_\_\_  
bắn

defensar

\_\_\_\_\_  
bảo vệ

atacar

\_\_\_\_\_  
tấn công

robar

\_\_\_\_\_  
trộm

cremar

\_\_\_\_\_  
đốt

rescatar

\_\_\_\_\_  
cứu

volar

\_\_\_\_\_  
bay

escopir

\_\_\_\_\_  
khắc nhỏ

donar puntades

\_\_\_\_\_  
đá

mossegar

\_\_\_\_\_  
cắn

respirar

---

thở

olorar

---

ngửi

plorar

---

khóc

cantar

---

hát

somriure

---

cười mỉm

riure

---

cười

crèixer

---

lớn lên

encongir

---

co lại

discutir

---

tranh luận

compartir

---

chia sẻ

alimentar

---

cho ăn

amagar

---

trốn

avisar

cảnh báo

nedar

bơi

saltar

nhảy

aixecar

nâng

cavar

đào

entregar

giao hàng

buscar

tìm kiếm

practicar

luyện tập

viatjar

đi du lịch

pintar

vẽ

obrir  
cadenat

mở

tancar  
cadenat

khóa

rentar

rửa

pregar

cầu nguyện

cuinar

nấu ăn

vomitar

nôn

cridar

la hét

citar

trích dẫn

imprimir

in

calcular

tính toán

guanyar  
diners

kiếm tiền

Tính từ

nou  
vell

---

mới

vell  
nou

---

cũ

pocs

---

ít

molts

---

nhiều

incorrecte

---

sai

correcte

---

chính xác

dolent

---

xấu

bo

---

tốt

feliç

---

hạnh phúc

curt

---

ngắn

llarg

---

dài

petit

---

nhỏ

gran

bonic  
general

jove

lớn

xinh đẹp

trẻ

vell  
jove

blanc

negre

già

màu trắng

màu đen

vermell

blau

verd

màu đỏ

màu xanh da trời

màu xanh lá cây

groc

lent

ràpid

màu vàng

chậm

nhanh

divertit

---

vui vẻ

injust

---

không công bằng

just

---

công bằng

difícil

---

khó

fàcil

---

dễ

ric

---

giàu

pobre

---

nghèo

fort  
persona

---

khỏe

feble

---

yếu

segur

---

an toàn

cansat

---

mệt mỏi

orgullós

---

tự hào

ple  
aliment

no bụng

malalt

bệnh

saludable

khỏe mạnh

enfadat

tức giận

baix  
diagrama

thấp

alt  
diagrama

cao

dolç

ngọt

àcid

chua

suau

mềm

dur

cứng

bonic  
persona

đáng yêu

estúpid

ngu ngốc

boig

---

điên khùng

ocupat

---

bận rộn

alt  
cos

---

cao

baix  
cos

---

thấp

preocupat

---

lo lắng

sorprès

---

ngạc nhiên

educat

---

cư xử tốt

malvat

---

ác độc

intel·ligent

---

khéo léo

fred

---

lạnh

calent

---

nóng

taronja  
color

---

màu cam

gris

màu xám

marró

màu nâu

rosa  
color

màu hồng

avorrit

nhàm chán

pesat

nặng

lleuger

nhẹ

solitari

cô đơn

famolenc

đói bụng

assedegat

khát nước

trist

buồn

abrupte

dốc

pla

bằng phẳng

estret

---

hẹp

ampli

---

rộng

profund

---

sâu

poc profund

---

nông

enorme

---

lớn

brut

---

bẩn

net

---

sạch sẽ

ple  
general

---

đầy

buit

---

trống rỗng

car

---

đắt

barat

---

rẻ

atractiu

---

quyến rũ

mandrós

lười biếng

valent

dũng cảm

generós

hào phóng

mullat

ướt

sec

khô

fort  
música

ồn ào

tranquil

yên tĩnh

assolellat

nắng

plujós

nhiều mưa

boirós

sương mù

ennuvolat

nhiều mây

Thể thao

gimnàstica

\_\_\_\_\_

thể dục dụng cụ

tennis

\_\_\_\_\_

quần vợt

carrera a peu

\_\_\_\_\_

chạy

ciclisme

\_\_\_\_\_

đạp xe

golf

\_\_\_\_\_

đánh golf

futbol

\_\_\_\_\_

bóng đá

bàsquet

\_\_\_\_\_

bóng rổ

natació

\_\_\_\_\_

bơi lội

busseig

\_\_\_\_\_

lặn

senderisme

\_\_\_\_\_

đi bộ đường dài

marató

\_\_\_\_\_

chạy marathon

triatló

\_\_\_\_\_

ba môn phối hợp

tennis taula

bóng bàn

halterofília

cử tạ

boxa

quyền anh

bàdminton

cầu lông

patinatge artístic sobre gel

trượt băng nghệ thuật

surf de neu

trượt ván tuyết

esquí

trượt tuyết

esquí de fons

trượt tuyết băng đồng

hoquei sobre gel

khúc côn cầu trên băng

voleibol

bóng chuyền

handbol

bóng ném

voleibol de platja

bóng chuyền bãi biển

rugbi

bóng rugby

criquet

bóng gậy

beisbol

bóng chày

futbol america

bóng bầu dục Mỹ

waterpolo

bóng nước

salt

nhảy cầu

surf

lướt sóng

vela

đua thuyền buồm

rem

chèo thuyền

ioga

yoga

dansa

khiêu vũ

paracaigudisme

nhảy dù

escacs

---

cờ vua

poker

---

đánh bài poker

bitlles

---

bowling

ballet

---

múa ba lê

Động vật

porc

vaca

cavall

con lợn

con bò

con ngựa

gos

ovella

mico

con chó

con cừu

con khỉ

gat

os  
animal

pollastre

con mèo

con gấu

con gà

ànec

papallona

abella

con vịt

con bướm

con ong

peix  
animal

con cá

aranya

con nhện

serp

con rắn

tigre

con hổ

ratolí  
animal

con chuột

conill

con thỏ

lleó

con sư tử

ase

con lừa

elefant

con voi

colom

con chim bồ câu

cuca

con bọ

mosquit

con muỗi

mosca

con ruồi

formiga

con kiến

balena

con cá voi

tauró

con cá mập

dofí

con cá heo

cargol

con ốc sên

granota

con ếch

panda

con gấu trúc

os polar

con gấu Bắc cực

llop

con chó sói

coala

con gấu túi

cangur

con chuột túi

girafa

con hươu cao cổ

guineu

con cáo

hipopòtam

con hà mã

ratpenat

con dơi

corb

con quạ

cigne

con thiên nga

gavina

con chim hải âu

mussol

con cú

pingüí

con chim cánh cụt

llo-ro

con vệt

eruga

con sâu bướm

libèl·lula

con chuồn chuồn

calamar

con mực ống

pop  
animal

con bạch tuộc

cavallet de mar

con cá ngựa

foca

con hải cẩu

medusa

con sứa

cranc

con cua

dinosaure

con khủng long

tortuga  
general

con rùa cạn

cocodril

con cá sấu

Quốc gia

Europa

---

Châu Âu

Àsia

---

Châu Á

Amèrica

---

Châu Mỹ

Àfrica

---

Châu Phi

Regne Unit

---

Vương quốc Anh

Espanya

---

Tây Ban Nha

Suïssa

---

Thụy sĩ

Itàlia

---

Ý

França

---

Pháp

Alemanya

---

Đức

Tailàndia

---

Thái Lan

Singapur

---

Singapore

Rússia

Japó

Israel

Nga

Nhật Bản

Israel

Índia

Xina

Estats Units d'Amèrica

Ấn Độ

Trung Quốc

Hoa Kỳ

Mèxic

Canadà

Xile

Mexico

Canada

Chile

Brasil

Argentina

Sud-Àfrica

Brazil

Argentina

Nam Phi

Nigèria

---

Nigeria

Marroc

---

Ma Rốc

Líbia

---

Libya

Kenya

---

Kenya

Algèria

---

Algeria

Egipte

---

Ai Cập

Nova Zelanda

---

New Zealand

Austràlia

---

Úc

Cơ thể

cap  
cos

đầu

nas

mũi

cabell

tóc

boca

miệng

orella

tai

ull

mắt

mà

bàn tay

peu

bàn chân

cor

tim

cervell

não

coll  
cos

cổ

cul

mông

espatlla

---

vai

genoll

---

đầu gối

cama

---

chân

braç

---

tay

ventre

---

bụng

pit

---

ngực

esquena

---

lưng

dent

---

răng

llengua

---

lưỡi

llavi

---

môi

dit

---

ngón tay

dit del peu

---

ngón chân

estómac

---

dạ dày

pulmó

---

phổi

fetge

---

gan

nervi

---

dây thần kinh

ronyó

---

thận

intestí

---

ruột

front

---

trán

mentó

---

cằm

galta

---

má

barba

---

râu

polze

---

ngón cái

dit petit

---

ngón tay út

dit anular

ngón tay đeo nhẫn

dit del cor

ngón tay giữa

dit índex

ngón tay trỏ

ungla

móng tay

taló

gót chân

columna vertebral

xương sống

múscul

cơ bắp

os  
cos

xương

esquelet

bộ xương

costella

xương sườn

vèrtebra

đốt sống

bufeta

bàng quang

vena

---

tĩnh mạch

artèria

---

động mạch

vagina

---

âm đạo

esperma

---

tinh trùng

penis

---

dương vật

testicle

---

tinh hoàn

Ngôi nhà

porta

---

cửa

cuina  
casa

---

nhà bếp

bany

---

phòng tắm

sala d'estar

---

phòng khách

dormitori  
casa

---

phòng ngủ

jardí

---

vườn

garatge

---

gara

paret

---

tường

soterrani

---

tầng hầm

lavabo  
casa

---

nhà vệ sinh

escales

---

cầu thang

sostre

---

mái nhà

finestra  
edifici

---

cửa sổ

ganivet

---

dao

tassa  
calent

---

tách

vidre

---

ly

plat

---

đĩa

tassa  
fred

---

cốc

cubell d'escombraries

---

thùng rác

bol

---

tô

escriptori

---

bàn

llit

---

giường

mirall

---

gương

dutxa

---

vòi hoa sen

sofà

ghế sofa

imatge

ảnh

rellotge  
paret

đồng hồ

taula

bàn

cadira

ghế

veí

hàng xóm

ascensor

thang máy

balcó

ban công

àtic

gác xép

xemeneia

ống khói

cullera de fusta

muỗng gỗ

escuradents

đũa

coberts

bộ dao nĩa

cullera

muỗng

forquilla

nĩa

cullerot

cái vá

olla

nồi

paella

chảo

bombeta

bóng đèn

prestatge per a llibres

giá sách

cortina

rèm

matalàs

nệm

coixí

gối

manta

chăn

prestatge

kệ

calaix

ngăn kéo

armari

tủ quần áo

cubeta

xô

escombra

chổi

escala  
cos

cái cân

cistella de la roba

giỏ đựng đồ giặt

banyera

bồn tắm

tovallola de bany

khăn tắm

sabó

xà phòng

paper de vàter

giấy vệ sinh

tovallola

khăn tắm

lavabo  
mà

---

bồn rửa mặt

escala  
jardí

---

cái thang

bústia de correu

---

hộp thư

tanca

---

hàng rào

Thức ăn

ou

trứng

formatge

phô mai

llet

sữa

peix  
aliment

cá

carn

thịt

os  
aliment

xương

oli

dầu

pa

bánh mì

sucre

đường

xocolata

sô cô la

caramel

kẹo

pastís

bánh bông lan

aigua

---

nước

café

---

cà phê

te

---

trà

cervesa

---

bia

vi

---

rượu nho

amanida

---

sa lát

sopa

---

súp

postres

---

món tráng miệng

esmorzar

---

bữa ăn sáng

dinar

---

bữa trưa

sopar

---

bữa tối

pizza

---

pizza

gelat

---

kem

mantega

---

bơ

iogurt

---

sữa chua

tonyina

---

cá ngừ

salmó

---

cá hồi

pernil

---

giăm bông

cansalada

---

thịt ba rọi

salsitxa

---

xúc xích

carn de gall dindi

---

thịt gà tây

carn de pollastre

---

thịt gà

carn de vedella

---

thịt bò

carn de porc

---

thịt heo

carn de xai

thịt cừu

carbassa

bí ngô

bolet

nấm

trufa

nấm cục

all

tỏi

porro

tỏi tây

gingebre

gừng

albergínia

cà tím

moniato

khoai lang

pastanaga

cà rốt

cogombre

dưa chuột

bitxo

ớt

pebrot

ớt chuông

ceba

củ hành

patata

khoai tây

coliflor

bông cải trắng

col

bắp cải

bròquil

bông cải xanh

enciam

xà lách

espinacs

rau chân vịt

bambú  
aliment

tre

blat de moro

ngô

api

cần tây

pèsol

đậu Hà Lan

fesol

hạt đậu

pera

quả lê

poma

quả táo

oliva

quả ô liu

figa

quả sung

dàtil

quả chà là

coco

quả dừa

ametlla

quả hạnh nhân

avellana

hạt phỉ

cacauet

đậu phộng

plàtan

quả chuối

mango

quả xoài

kiwi

---

quả kiwi

alvocat

---

quả bơ

pinya

---

quả dứa

síndria

---

dưa hấu

raïm

---

quả nho

meló

---

dưa gang

gerd

---

quả mâm xôi

nabiu

---

quả việt quất

maduixa

---

quả dâu tây

cirera

---

quả anh đào

pruna

---

quả mận

albercoc

---

quả mơ

préssec

quả đào

llimona

quả chanh

aranja

quả bưởi

taronja  
aliment

quả cam

tomàquet

cà chua

menta

bạc hà

citronel·la

sả

canyella

quế

vainilla

vani

sal

muối

pebre

tiêu

curri

cà ri

tabac

thuốc lá

tofu

đậu hũ

vinagre

giấm

fideu

mì sợi

llet de soja

sữa đậu nành

farina

bột mì

arròs

gạo

civada

yến mạch

blat

lúa mì

soja

đậu nành

nou  
aliment

hạt

mel

mật ong

melmelada

---

mút

xiclet

---

kẹo cao su

crep americana

---

bánh kẹp

galleta

---

bánh quy

púding

---

bánh pudding

muffin

---

bánh muffin

donut

---

bánh rán vòng

beguda energètica

---

nước tăng lực

suc de taronja

---

nước cam

suc de poma

---

nước táo

batut de llet

---

sữa lắc

cola  
beguda

---

coca cola

xocolata calenta

sô cô la nóng

còctel

rượu cocktail

rom

rượu rum

whisky

rượu whisky

vodka

rượu vodka

menú

thực đơn

marisc

hải sản

espaguetis

mì Ý

sushi

sushi

crispetes

bắp rang bơ

patates xips

khoai tây lát mỏng

ales de pollastre

cánh gà

patates fregides

mostassa

maionesa

---

khoai tây chiên

---

mù tạt

---

sốt mayonnaise

salsa de tomàquet

entrepà

hot dog

---

nước sốt cà chua

---

bánh mì kẹp

---

bánh mì kẹp xúc xích

hamburguesa

---

bánh burger

Trường học

llibre

sách

biblioteca

thư viện

deures

bài tập về nhà

examen

bài thi

llicó

bài học

ciència

khoa học

història

lịch sử

art

nghệ thuật

bolígraf  
general

cây bút

llapis

bút chì

primer

thứ nhất

segon  
número

thứ hai

tercer

---

thứ ba

quart

---

thứ tư

recerca

---

nghiên cứu

grau

---

bằng cấp

camp esportiu

---

sân thể thao

diccionari

---

từ điển

trimestre

---

học kì

quadern

---

sổ tay

geometria

---

hình học

política

---

chính trị học

filosofia

---

triết học

economia

---

kinh tế học

educació física

giáo dục thể chất

biologia

sinh học

matemàtiques

toán học

geografia

địa lý

literatura

văn học

química

hóa học

física

vật lý

regle

cái thước

goma d'esborrar

cục tẩy

tisoires

cái kéo

cinta adhesiva

băng dính

cola  
escola bressol

keo dán

bolígraf  
oficina

clip

tres per cent

bút bi

kẹp giấy

3%

cent per cent

zero per cent

metre cúbic

100%

0%

mét khối

metre quadrat

milla

metre

mét vuông

dặm

mét

mil·límetre

centímetre

decímetre

mi-li-mét

xen-ti-mét

đề-xi-mét

suma

phép cộng

resta

phép trừ

multiplicació

phép nhân

divisió

phép chia

àrea

diện tích

volum

thể tích

rectangle

hình chữ nhật

quadrat  
substantiu

hình vuông

triangle

tam giác

cercle

hình tròn

litre

lít

mil·lilitre

mililít

tona

quilogram

gram

tấn

kilôgam

gram

imant

microscopi

embut

nam châm

kính hiển vi

cái phễu

laboratori

conferència

phòng thí nghiệm

bài giảng

Thiên nhiên

cendra

---

tro

foc  
general

---

lửa

diamant

---

kim cương

lluna

---

mặt trăng

sol  
univers

---

mặt trời

estrella

---

ngôi sao

planeta

---

hành tinh

costa

---

bờ biển

llac

---

hồ

bosc

---

rừng

desert

---

sa mạc

turó

---

đồi núi

roca

\_\_\_\_\_

đá

riu

\_\_\_\_\_

con sông

vall

\_\_\_\_\_

thung lũng

muntanya

\_\_\_\_\_

núi

illa

\_\_\_\_\_

đảo

oceà

\_\_\_\_\_

đại dương

mar

\_\_\_\_\_

biển

gel

\_\_\_\_\_

băng

neu

\_\_\_\_\_

tuyết

tempesta

\_\_\_\_\_

bão táp

pluja

\_\_\_\_\_

mưa

vent

\_\_\_\_\_

gió

arbre

---

cây

herba

---

cỏ

rosa  
flor

---

hoa hồng

flor  
general

---

hoa

metall

---

kim loại

sòl

---

đất

lava

---

dung nham

carbó

---

than

sorra

---

cát

argila

---

đất sét

coet

---

tên lửa

satèl·lit

---

vệ tinh

galàxia

---

thiên hà

asteroide

---

tiểu hành tinh

continent

---

lục địa

equador

---

đường Xích đạo

pol sud

---

Nam cực

pol nord

---

Bắc cực

corrent

---

suối

selva tropical

---

rừng nhiệt đới

cova

---

hang

cascada

---

thác nước

riba

---

bờ biển

glacera

---

sông băng

terratrèmol

cràter

volcà

động đất

miệng núi lửa

núi lửa

atmosfera

inundació

boira

khí quyển

lũ lụt

sương mù

arc de Sant Martí

tro

raig

cầu vồng

tiếng sấm

tia chớp

tempesta elèctrica

temperatura

tifó

cơn dông

nhiệt độ

bão nhiệt đới

huracà

bão

núvol

mây

branca

cành cây

fulla

lá cây

arrel

rễ cây

tronc

thân cây

llavor

hạt giống

plàstic

nhựa

diòxid de carboni

cacbon điôxít

àtom

nguyên tử

ferro

sắt

oxigen

ôxy

or

plata

---

vàng

---

bạc

## Giao thông

cotxe

xe hơi

autobús

xe buýt

tren

xe lửa

estació de tren

ga xe lửa

parada d'autobús

trạm dừng xe buýt

avió

máy bay

vaixell

tàu

camió

xe tải

bicicleta

xe đạp

motocicleta

xe mô tô

taxi

xe taxi

semàfor

đèn giao thông

aparcament

bãi đậu xe

carretera

đường

bateria  
cotxe

ắc quy

motor  
cotxe

động cơ

coixí de seguretat

túi khí

volant

vô-lăng

cinturó de seguretat

dây an toàn

pneumàtic

lốp xe

maleter

cốp sau

màquina expenedora de  
bitllets

máy bán vé

taquilla

phòng bán vé

metro

tàu điện ngầm

tren d'alta velocitat

locomotora

tramvia

tàu cao tốc

đầu máy

xe điện

autobús escolar

minibus

aeroport

xe buýt trường học

xe buýt nhỏ

sân bay

aerolínia

helicòpter

primera classe

hãng hàng không

máy bay trực thăng

hạng nhất

classe turista

classe executiva

armilla salvavides

hạng phổ thông

hạng thương gia

áo phao

contenidor

submarí

creuer

công ten nơ

tàu ngầm

tàu du lịch

vaixell mercant

iot

ferri

tàu chở hàng

du thuyền

phà

port

bot salvavides

radar

hải cảng

xuồng cứu sinh

ra đa

llum del carrer

paviment

benzinera

đèn đường

vỉa hè

trạm xăng

lloc de construcció

công trường

pas de vianants

vạch qua đường

embús de trànsit

tắc đường

autopista

đường cao tốc

tanc

xe tăng

excavadora

máy xúc

tractor

máy kéo

remolc

rơ-moóc

ciclomotor

xe tay ga

telefèric

xe cáp treo

Thành phố

hospital

bệnh viện

escola

trường học

casa  
edifici

nhà ở

factura

hóa đơn

mercat

chợ

supermercat

siêu thị

apartament

căn hộ

universitat

trường đại học

granja

nông trại

església

nhà thờ

restaurant

nhà hàng

bar

quán bar

gimnàs

phòng thể dục

parc

công viên

lavabo  
parc

nhà vệ sinh

mapa

bản đồ

ambulància

xe cứu thương

policia  
general

cảnh sát

bomber  
general

lính cứu hỏa

país

quốc gia

suburbi

ngoại ô

poble

ngôi làng

garantia

bảo hành

centre comercial

trung tâm mua sắm

farmàcia

tiệm thuốc

gratacels

tòa nhà chọc trời

castell

lâu đài

ambaixada

đại sứ quán

sinagoga

giáo đường Do Thái

temple

ngôi đền

fàbrica

nhà máy

mesquita

nhà thờ Hồi giáo

ajuntament

tòa thị chính

oficina de correus

bưu điện

font

đài phun nước

discoteca

câu lạc bộ đêm

banc

băng ghế

camp de golf

sân golf

estadi de futbol

sân bóng đá

piscina  
edifici

hồ bơi

pista de tennis

sân quần vợt

informació turística

thông tin du lịch

casino

sòng bạc

galeria d'art

phòng triển lãm nghệ thuật

museu

bảo tàng

parc nacional

công viên quốc gia

record

quà lưu niệm

aquari

thủy cung

tobogan  
parc aquàtic

trượt nước

muntanya russa

tàu lượn siêu tốc

parc aquàtic

công viên nước

zoològic

vườn bách thú

parc infantil

sân chơi

sortida d'emergència  
edifici

cửa thoát hiểm

alarma d'incendis

chuông báo cháy

extintor

bình cứu hỏa

comissaria

đồn cảnh sát

estat

tiểu bang

regió

khu vực

capital

thủ đô

Bệnh viện

accident

\_\_\_\_\_

tai nạn

pacient

\_\_\_\_\_

bệnh nhân

cirurgia

\_\_\_\_\_

phẫu thuật

píndola

\_\_\_\_\_

viên thuốc

febre

\_\_\_\_\_

sốt

tos

\_\_\_\_\_

ho

sala d'emergències

\_\_\_\_\_

phòng cấp cứu

unitat de cures intensives

\_\_\_\_\_

khoa hồi sức tích cực

sala d'espera

\_\_\_\_\_

phòng chờ

aspirina

\_\_\_\_\_

thuốc aspirin

pastilla per dormir

\_\_\_\_\_

thuốc ngủ

data de caducitat

\_\_\_\_\_

ngày hết hạn

dosificació

liều lượng

xarop per a la tos

si-rô ho

efecte secundari

tác dụng phụ

insulina

insulin

pols  
pólvora

bột

càpsula

viên nhộng

vitamina

vitamin

analgèsic

thuốc giảm đau

antibiòtics

kháng sinh

bacteri

vi khuẩn

virus

vi rút

atac de cor

đau tim

diarrea

tiêu chảy

diabetis

tiểu đường

accident cerebrovascular

đột quỵ

asma

hen suyễn

càncer

ung thư

grip

cúm

mal de queixal

đau răng

cremada solar

cháy nắng

mal de coll

viêm họng

mal de panxa

đau bụng

infecció

nhiễm trùng

al·lèrgia

dị ứng

rampa

chuột rút

mal de cap

đau đầu

xeringa

ống tiêm

crossa

nặng

radiografia

chụp X quang

màquina d'ultrasò

máy siêu âm

guix

bó bột

cadira de rodes

xe lăn

guix ortopèdic

bó bột

pols  
còs

mạch

lesió

chấn thương

emergència

cấp cứu

commoció

---

chấn động

cremada

---

vết bỏng

fractura

---

gãy xương

píndola anticonceptiva

---

thuốc tránh thai

test d'embaràs

---

thử thai

## Nghề nghiệp

metge

---

bác sĩ

infermera

---

y tá

policia  
persona

---

cảnh sát

president

---

tổng thống

capità

---

thuyền trưởng

detectiu

---

thám tử

pilot

---

phi công

professor  
universitat

---

giáo sư

professor  
escola

---

giáo viên

advocat

---

luật sư

secretària

---

thư ký

ajudant

---

trợ lý

jutge

thẩm phán

gerent

quản lý

cuiner

đầu bếp

taxista

tài xế taxi

conductor d'autobús

tài xế xe buýt

model

người mẫu

artista

nghệ sĩ

primer ministre

thủ tướng

farmacèutic

dược sĩ

bomber  
persona

lính cứu hỏa

dentista

nha sĩ

empresari  
nou

doanh nhân

polític

chính trị gia

programador

lập trình viên

hostessa

tiếp viên hàng không

científic

nhà khoa học

mestra de llar d'infants

giáo viên mầm non

arquitecte

kiến trúc sư

comptable

kế toán viên

consultor

tư vấn viên

fiscal

công tố viên

director general

tổng quản lý

guardaespatlles

vệ sĩ

arrendador

chủ nhà

cambrer

bồi bàn

guàrdia de seguretat

nhân viên bảo vệ

soldat

bộ đội

pescador

ngư dân

neteja

nhân viên vệ sinh

lampista

thợ sửa ống nước

electricista

thợ điện

agricultor

nông dân

repcionista

lễ tân

carter

người đưa thư

caixer

thu ngân

perruquer

thợ làm tóc

autor

tác giả

periodista  
periòdic

nhà báo

fotògraf

nhiếp ảnh gia

socorrista

nhân viên cứu hộ

cantant

ca sĩ

músic

nhạc sĩ

actor

diễn viên

periodista  
televisió

phóng viên

entrenador

huấn luyện viên

àrbitre

trọng tài

Kinh doanh

diners

---

tiền

oficina

---

văn phòng

estrès

---

áp lực

assegurança

---

bảo hiểm

personal

---

nhân viên

departament

---

bộ phận

sou

---

lương

adreça

---

địa chỉ

carta

---

lá thư

número de telèfon

---

số điện thoại

url

---

url

correu electrònic

xxx@xxx.com

---

địa chỉ email

lloc web

trang mạng

correu electrònic  
general

thư điện tử

signatura

chữ ký

pèrdua

thua lỗ

benefici

lợi nhuận

client

khách hàng

quantitat

số tiền

targeta de crèdit

thẻ tín dụng

contrasenya

mật khẩu

caixer automàtic

máy rút tiền

impost

thuế

sala de reunions

phòng họp

targeta de negocis

---

đăng thiệp

informàtica

---

công nghệ thông tin

recursos humans

---

nhân sự

departament legal

---

bộ phận pháp lý

comptabilitat

---

kế toán

màrqueting

---

tiếp thị

vendes

---

bán hàng

col·lega

---

đồng nghiệp

empresari  
general

---

người sử dụng lao động

empleat

---

nhân viên

nota  
oficina

---

chú thích

presentació

---

thuyết trình

carpeta  
oficina

segell de goma

projector

bìa cứng

con dấu cao su

máy chiếu

paquet  
oficina de correus

segell

sobre

bưu kiện

con tem

phong bì

navegador

inversió

borsa

trình duyệt

đầu tư

sàn giao dịch chứng khoán

bitllet

moneda

interès

tiền giấy

tiền xu

tiền lãi

préstec

---

khoản vay

número de compte

---

số tài khoản

compte bancari

---

tài khoản ngân hàng

Thiết bị

telèfon

điện thoại

televisor

bộ tivi

càmera

máy ảnh

ràdio

đài radio

ventilador

quạt

aire condicionat

máy điều hòa

cafetera

máy pha cà phê

torradora

máy nướng bánh mì

aspiradora

máy hút bụi

assecador de cabell

máy sấy tóc

bullidor d'aigua

ấm đun nước

rentaplats

máy rửa chén

cuina  
dispositiu

bếp điện

for

lò nướng

microones

lò vi sóng

nevera

tủ lạnh

rentadora

máy giặt

comandament a distància

điều khiển từ xa

auriculars

tai nghe

ratolí  
portàtil

chuột

teclat  
portàtil

bàn phím

disc dur

ổ cứng

memòria USB

thanh USB

escàner

máy quét

impressora

---

máy in

pantalla  
portàtil

---

màn hình

portàtil

---

máy tính xách tay

robot

---

rô bốt

altaveu

---

loa

